

Số/ No.: 06-CBTT/IFS-2016

Ngày/ Date: 26/07/2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
6 tháng đầu năm 2016
First 6 months of 2016

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
To: - *The State Securities Commission*

- Tên công ty/ *Name of company*: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of headoffice*: Lô 13, KCN Tam Phước, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại/ *Telephone*: 0613.511.138 - Fax: 0613.512 498
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 871,409,920,000 VNĐ
- Mã chứng khoán/ *Securities code*: IFS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Information on meetings and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt/ No.	Số Nghị quyết/ <i>Resolution No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>
1	AGM-2016	12/04/2016	<ul style="list-style-type: none">- Bổ nhiệm các vị trí chủ chốt: chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) kiêm Tổng Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát thay thế/ <i>Appointment of key positions: Chairman of the Board of Management (BOM) cum General Director, replacing members of Supervisory Board (SB);</i>- Chấp thuận: nội dung báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015; không kê khai và chia cổ tức năm 2015; không kê khai và trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2015; kế hoạch kinh doanh 2016; lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; ngưng sản xuất và kinh doanh sản phẩm bánh của Công ty và Công ty con; đăng ký giao dịch chứng khoán IFS trên hệ thống Upcom; nội dung Điều lệ mới thay thế Điều lệ 2015/ <i>Approved: the contents of audited financial statement 2015; not declaring and allocating dividend for 2015; not declaring and paying remuneration fee for members of BOM and SB for 2015; business plan 2016; termination of production and sales of biscuits products in Company and its subsidiary; registration of IFS securities on the Upcom trading system; contents of new Charter replacing the Charter 2015.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Management (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management (BOM):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Day becoming/no longer member of the BOM	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/ Mr. Toru Yamasaki	Chủ tịch/ Chairman	12/04/2012	3/3	100%	
2	Bà/ Ms. Nguyen Thi kim Lien	Thành viên/ Member	15/08/2006	3/3	100%	
3	Ông/ Mr. Takayuki Morisawa	Thành viên/ Member	11/12/2013	3/3	100%	
4	Ông/ Mr. Hajime Kobayashi	Thành viên/ Member	09/04/2015	3/3	100%	
5	Ông/ Mr. Hirotsugu Otani	Thành viên/ Member	09/04/2015	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ Supervision by the BOM over the Directors (General Director):

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc của Công ty trong sáu tháng đầu năm 2016 như sau:

Under the Charter and Corporate Governance Regulation of the Company, the BOM conducted its supervision on activities of General Director (GD) and the Boards of Directors (BOD) for the first six months of 2016 as follows:

2.1 Phương thức giám sát/ Method of supervision:

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.

Through BOM meetings organized periodically or as necessary, discussion and consultation conducted directly or via telephone and electronic mail.

- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và Ban Giám đốc về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

Through adequate, detailed and timely reports of GD and BOD reporting progress of business plan execution, pointing out its difficulties and obstacles as well as he causes and proposed solutions.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.

Collaboration with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.

2.2 Nội dung giám sát/ Contents of supervision:

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và BGD trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

Supervision and evaluation of the operational efficiency of GD and BOD on management, execution of BOM resolutions, implementation of business plan and investment project.

- Đánh giá kết quả hoạt động của Quý I-II/2016, xem xét điều chỉnh và chuẩn bị kế hoạch kinh doanh cho Quý III-IV/2016 phù hợp với mục tiêu và kế hoạch kinh doanh của Công ty trong năm 2016;

Evaluating business performances in Quarter I-II/2016, considering to revise and prepare for business activities in Quarter III-IV/2016 in accordance with the objectives and business plan of the Company in 2016;

- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng doanh số và mở rộng thị trường bằng cách mở rộng hệ thống phân phối, tăng cường hoạt động bán hàng và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ kinh doanh; Thực hiện giảm chi phí sản xuất và sử dụng hiệu quả chi phí bán hàng nhằm cải thiện lợi nhuận hoạt động.

Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased sales volume and expanded market by expanding distribution system, enhance selling activities and improve competencies of its sales team; Implementation of manufacturing cost reduction and effective and efficient use of selling expenses to improve operating profitability.

- Ngoài ra, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016; điều chỉnh Điều lệ Công ty phù hợp với quy định pháp luật; triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh và quản trị công ty theo đúng các quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Besides, the Company has organized the Annual General Meeting of Shareholders in 2016; amended the Company Charter in compliance with laws; implemented business plan and corporate governance activities in accordance with resolutions of AGM and BOM.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the BOM's committees:

- Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên, Công ty đã có sự phân công công việc giữa các thành viên HĐQT và bổ nhiệm Ban giám đốc với các thành viên chuyên trách về Kinh doanh, Tiếp thị, Tài chính, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ để hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Sub-Committees of BOM has not been established. However, BOM members worked with clear assignments and close coordination; appointed BOM members in charge of Sales, Marketing, Finance, Human Resources and Internal Control respectively to support BOM in management of the Company business activities.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

Stt/ No.	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content
1	RBM160118	18/01/2016	<p>Chấp thuận việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty từ 711.409.920.000 đồng lên 871.409.920.000 đồng và điều chỉnh nội dung Điều lệ có liên quan.</p> <p><i>Approve the registration of increase of the charter capital from VND 711,409,920,000 to VND 871,409,920,000 and amend the relevant content of the Company Charter accordingly.</i></p>
2	RBM160322	22/03/2016	<p>Quyết định thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 (AGM-2016) và thông qua nội dung các báo cáo được trình bày tại AGM-2016.</p> <p><i>Decided on the schedule for organizing Annual General Meeting of Shareholders in 2016 (AGM-2016) and approved the contents of reports to be presented at the AGM-2016.</i></p>
3	RBM160331	31/03/2016	<p>Chấp thuận thay đổi một số chức danh quản lý của Công ty và danh sách người được ủy quyền ký chứng từ giao dịch liên quan đến các tài khoản ngân hàng hiện hữu của Công ty và các chi nhánh phụ thuộc.</p> <p><i>Approved to change some of management positions of the Company and the list of authorized signatures of the Company for signing documents for banking transactions in connection with all existing bank accounts of the Company and its subsidiaries.</i></p>

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)/ *Supervisory Board (Semi-annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board (SB):*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of SB</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the SB</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of meeting attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percent age</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms. Thai Thu Thao	Trưởng BKS/ <i>Chief of SB</i>	12/04/2012	1/1	100%	
2	Ông/ Mr. Yasuhiro Oki	Thành viên/ <i>Member</i>	09/04/2015	1/1	100%	Từ nhiệm ngày/ <i>Resigned on 12/04/2016</i>
3	Ông/ Mr. Akira Shimizu	Thành viên/ <i>Member</i>	10/09/2013	1/1	100%	Từ nhiệm ngày/ <i>Resigned on 12/04/2016</i>
4	Ông/Mr. Koji Kodama	Thành viên/ <i>Member</i>	12/04/2016	1/1	100%	Được bổ nhiệm từ ngày 12/04/2016/ <i>Appointed from 12/04/2016</i>
5	Ông/ Mr. Yoichi Miki	Thành viên/ <i>Member</i>	12/04/2016	1/1	100%	Được bổ nhiệm từ ngày 12/04/2016/ <i>Appointed from 12/04/2016</i>

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Giám sát HĐQT, TGD và BGD trong việc quản lý và điều hành Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định Công ty.

Supervise the BOM, GD and BOD general in the management and administration of the Company to ensure the compliance with laws and company rules.

- Kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;

Inspecting and evaluating the effect and efficiency of internal control and risk management systems of the Company.

- Kiểm tra các báo cáo tài chính (BCTC) năm 2015, BCTC Quý 1 và Quý 2 năm 2016 để đảm bảo tính đúng đắn và tuân thủ.

Inspecting the the financial statements (FS) 2015, FS of Quarter 1 and Quarter 2 of 2016 to ensure the accuracy and compliance.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

- Tham dự cuộc họp và/hoặc tham gia thảo luận trong các cuộc họp HĐQT.

Participate in and discuss at the AGM and BOM meetings of the Board of Directors and other meetings of the company. Attend and/or discuss in the BOM meetings.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

Collaboration with BOM in supervising the activities of GD and BOD.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Supervisory Board (if any): Không/ Non

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

- Thư ký Công ty và cán bộ chuyên trách đã tham dự các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán chi nhánh Hồ Chí Minh tổ chức trong năm 2015.

Company secretary and manager in charge took part in the training courses on corporate governance in accordance with regulations on corporate governance conducted by the Securities Research and Training Center in 2015.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons
1	Ông/ Mr. Toru Yamasaki		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Chairman of BOM cum General Director			12/04/2012		Tái bổ nhiệm ngày 12/4/2016/ Re-appointed on 12/04/2016
2	Ông/ Mr. Hajime Kobayashi		Thành viên HĐQT/ Member of BOM			09/04/2015		
3	Ông/ Mr. Hirotsugu Otani		Thành viên HĐQT/ Member of BOM			09/04/2015		
4	Ông/ Mr. Morisawa Takayuki		Thành viên HĐQT/Thành viên BGD/Giám đốc Hành chính quản trị Member of BOM/BOD/General Manager of Administration			11/12/2013		
5	Bà/ Ms. Nguyen Thi Kim Lien	003C306355-SSI	Thành viên HĐQT/Thành viên BGD/Giám đốc Kiểm soát nội bộ Member of BOM/BOD/General Manager of Internal Control			15/08/2006		
8	Ông/ Mr. Taiichiro Iizumi		Thành viên BGD/Giám đốc Kinh doanh/ Director/General Manager of Sales			01/01/2014		
9	Ông/ Mr. Yoshihisa Fujiwara		Thành viên BGD/Giám đốc nhà máy/ Directors/General Manager of Factory			24/03/2014		

10	Ông/ Mr. Yutaka Ogami		Thành viên BGD/Giám đốc Tài chính/ <i>Director/General Manager of Finance</i>			01/01/2014		
11	Bà/ Ms. Thai Thu Thao		Trưởng BKS/ <i>Chief of SB</i>			12/04/2012		
12	Ông/ Mr. Yasuhiro Oki		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>			09/04/2015	12/04/2016	Từ nhiệm ngày 12/04/2016/ <i>Resigned on 12/04/2016</i>
13	Ông/ Mr. Akira Shimizu		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>			10/09/2013	12/04/2016	Từ nhiệm ngày 12/04/2016/ <i>Resigned on 12/04/2016</i>
14	Ông/ Mr. Koji Kodama		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>				12/04/2016	Bổ nhiệm ngày 12/04/2016/ <i>Appointed on 12/04/2016</i>
15	Ông/ Mr. Yoichi Miki		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>				12/04/2016	Bổ nhiệm ngày 12/04/2016/ <i>Appointed on 12/04/2016</i>
16	Ông/ Mr. Nguyen Hong Phong		Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i>			28/09/2009		
17	Bà/ Ms. Le Thi My Phuong		Thư ký công ty/ Người được ủy quyền công bố thông tin <i>Company Secretary/ Information disclosure authorized person</i>			11/05/2015		

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person*: Không phát sinh/ *No arising*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*: Không phát sinh/ *No arising*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*: Không phát sinh/ *No arising*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual reports)*):

Theo Báo cáo về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn của Công ty Kirin Holdings Singapore Pte. Ltd. (“KHSPL”) do ông Takayuki Miyamoto, đại diện theo pháp luật, công bố ngày 02/02/2016 thì KHSPL đã mua lại toàn bộ cổ phần IFS từ Công ty Kirin Holdings Company, Limited với nội dung như sau:

- Số lượng, tỷ lệ CP nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ratio of shares owned before purchased*: 16,000,000 CP/ *shares* (18.36%)
- Số lượng CP đã mua (làm thay đổi tỷ lệ sở hữu)/ *Number of shares purchased (made change in ownership ratio)*: 67,360,282 CP/ *shares*
- Số lượng, tỷ lệ CP nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ratio of shares owned after purchased*: 83,360,282 CP/ *shares* (95.66%)
- Lý do thay đổi sở hữu/ *Reason of changing ownership*: Điều chỉnh lại cơ cấu tổ chức vốn của Tập đoàn Kirin/ *Reexamination of the equity holding structure of Kirin Group*
- Ngày thay đổi sở hữu/ *Date of changing ownership*: 01/02/2016.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*: Không phát sinh/ *Not arising*

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOM**

TORU YAMASAKI